

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
Huyện L H
Tỉnh V L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 11/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN Huyện L H- Tỉnh V L**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Trí Trường

***Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Tuyết Nga
2/ ông Trần Thanh Hiếu***

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L H - tỉnh V L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L H tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Diễm Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 51/2023/HSST ngày 28/3/2023 đối với bị cáo:

Bị cáo: **Phan Thanh H**, sinh ngày 16/5/1998. Tại V L

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện L H, tỉnh V L.

Nghề nghiệp: Không ; trình độ văn hoá 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha: Phan Thanh Đ, sinh năm 1976; Mẹ: Trần Thị Diễm C, sinh năm 1978; Anh, chị, em ruột: 02 người (Lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1999);

Tiền sự:

+ Ngày 15/3/2021 Công an xã T, huyện L H xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Chưa chấp hành.

+ Ngày 09/4/2021 Công an xã T, huyện L H xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa chấp hành.

+ Ngày 05/7/2022 Công an xã T, huyện L H xử phạt 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa chấp hành.

Tiền án: Ngày 20/9/2021 Tòa án nhân dân huyện L H, tỉnh V L xét xử tuyên phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/4/2022.

Nhân thân: đã có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2022 đến nay có mặt tại tòa.

Bị hại: Tăng Khánh V, sinh năm 1984 và Nguyễn Kim T, sinh năm 1987. Cùng địa chỉ: Tổ 8, khu phố 2, phường Phú Bình, thành phố L, tỉnh Đ.

Nơi ở hiện nay: ấp P, xã H, huyện L H, tỉnh V L.

Người làm chứng: Nguyễn Văn B, sinh năm 2000. Địa chỉ: ấp K, xã Mỹ Thuận M, huyện B tỉnh V L.

Nơi ở hiện nay: ấp P, xã H, huyện L H, tỉnh V L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 28/8/2022, Phan Thanh H đến nhà trọ của ông Phan Văn Nghĩa thuộc ấp Phú Hưng, xã Hòa Phú, huyện L H, tỉnh V L để tìm Tăng Khánh V, sinh năm 1984 và vợ là Nguyễn Kim T, sinh năm 1987 cùng ĐKTT: Khu phố 2, phường Phú Bình, thành phố L K, tỉnh Đồng Nai (V và T thuê nhà trọ của ông Nghĩa). H đến tìm V để lấy tiền do trước đây V mượn tiền của H, nhưng V không có tiền để trả. Sau đó V và Nguyễn Văn B, sinh năm 2000. ĐKTT: ấp K, xã M, huyện B, tỉnh V L (cháu vợ V) thuê phòng trọ số 5 cùng nhà trọ với V cải nhau trong phòng của B, V dùng cây kiểm cắt bằng kim loại cán nhựa màu đỏ đen đánh anh B, lúc này H vào phòng của anh B lấy nón bảo hiểm đánh vào đầu anh V thì chị T chạy đến dùng tay đánh H làm cái đèn pin H đang đội trên đầu rơi xuống đất nên H lấy con dao (loại dao gọc giấy, cán dao màu đen) H mang theo trên người và đâm nhiều cái vào lưng anh V, chị T ngăn cản thì bị thương ở tay trái. Khi gây thương tích cho anh V và chị T thì H bỏ đi, sau đó anh V và chị T được đưa đi bệnh viện cấp cứu đến ngày 02/9/2022 xuất viện.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 231/2022/TgT ngày 28/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh V L kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Nguyễn Kim T là 02% (hai phần trăm).

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 232/2022/TgT ngày 28/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh V L kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Tăng Khánh V là 20% (hai mươi phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Anh V yêu cầu bồi thường tiền thuốc, viện phí là 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng). Chị T yêu cầu bồi thường tiền thuốc, tiền công lao động là 2.000.000đ (hai triệu đồng). Bị can đồng ý bồi thường nhưng hiện tại chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSLH, ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H truy tố bị cáo Phan Thanh H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến kiểm sát viên tại tòa: Bảo lưu quan điểm bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Đề nghị: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Phan Thanh H bồi thường cho bị hại Tăng Khánh V số tiền 35.000.000đồng và bị hại Nguyễn Kim T số tiền 2.000.000đồng

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 47 Bộ luật hình sự: Hoàn trả ông B 01 nón bảo hiểm màu đỏ; trả cho anh V 01 cây kiếm cắt kim loại cán nhựa màu đỏ đen; trả cho bị cáo H 01 đèn pin đội đầu màu xanh.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Phan Thanh H nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Ý kiến bị cáo tại tòa: Bị cáo dùng mũ bảo hiểm đánh V là để bảo vệ B. Khi V tấn công lại thì bị cáo dùng dao gây thương tích cho T và V bị thương bị cáo biết lỗi, xin Hội đồng xét xử xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Tăng Khánh V số tiền 35.000.000đồng và bị hại Nguyễn Kim T số tiền 2.000.000đồng.

Lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến bị hại: Tại tòa bị hại vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra bị hại cũng đã có yêu cầu cụ thể là: bị hại Tăng Khánh V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 35.000.000đồng và bị hại Nguyễn Kim T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000đồng.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tất cả các quyết định, hành vi tố tụng, thủ tục từ giai đoạn phát hiện tội phạm đến truy tố bị cáo. Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự. Không có khiếu nại từ người tham gia tố tụng.

Bị hại Tăng Khánh V và Nguyễn Kim T đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử thống nhất tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

Đối với bí danh H Cóc Con tại tòa bị cáo khai tên này là do bạn bè đặt là H Cóc, trong vụ án trước bị cáo không có khai. Đến vụ án này Công an hỏi thì bị cáo nói là tên H Cóc Con nên công an ghi vào.

[2.]Về nội dung :

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng phù hợp với các tài liệu được thu thập trong hồ sơ như: Các biên bản ghi lời khai, vật chứng được thu giữ. Kết luận về tỷ lệ thương tật của bị hại, các dấu vết thu giữ tại hiện trường. Đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Thanh H phạm tội cố ý gây thương tích. Cáo trạng số 26/CT.VKSLH ngày 01/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H đã truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, không oan sai.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ sức khỏe của con người theo bộ Luật hình sự đã qui định. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, mặc dù con dao gây án không thu giữ được, nhưng qua lời mô tả của bị cáo, thương tích để lại trên cơ thể bị hại là các vết thương do vật sắc bén gây ra. Có căn cứ để xác định bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm. Bị cáo đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe người bị hại, gây mất trật tự xã hội, gây bất bình trong dư luận xã hội tại nơi gây án. Do đó, việc xử lý nghiêm khắc với bị cáo là cần thiết để đủ thời gian cho bị cáo cải tạo sửa chữa.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo vừa chấp hành hình phạt 01 năm tù với lỗi cố ý chưa xóa án tích. Bị cáo lại phạm tội với lỗi cố ý là trường hợp tái phạm.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết như: Bị cáo có thật thà khai nhận. Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội. Đối với tình tiết khắc phục thiệt hại, mặc dù bị cáo có cam kết sẽ bồi thường cho bị hại theo yêu cầu nhưng đến nay bị cáo chưa thực hiện nên Hội đồng xét xử không xem xét tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại toà hôm nay bị cáo đã thống nhất bồi thường cho bị hại V số tiền 35.000.000đồng và bị hại T số tiền 2.000.000đồng.

[2.5] Về xử lý vật chứng: 01 nón bảo hiểm màu đỏ; 01 cây kiềm cắt kim loại cán nhựa màu đỏ đen; 01 đèn pin đội đầu màu xanh là vật không liên quan đến việc thực hiện tội phạm, chủ sở hữu không có lỗi nên giao trả lại chủ sở hữu.

[2.6] Quan điểm kiểm sát viên tại tòa được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thanh H 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Phan Thanh H bồi thường cho bị hại Tăng Khánh V số tiền 35.000.000đồng và bị hại Nguyễn Kim T số tiền 2.000.000đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 47 Bộ luật hình sự: hoàn trả cho Nguyễn Văn B 01 nón bảo hiểm màu đỏ; Hoàn trả cho anh Tăng Khánh V 01 cây kiềm cắt kim loại cán nhựa màu đỏ đen; Hoàn trả cho Phan Thanh H 01 đèn pin đội đầu màu xanh. Tài sản trên Chi cục thi hành án dân sự hện L H đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và chi cục thi hành án dân sự hện L H.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, 27 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí, tòa án buộc bị cáo Phan Thanh H nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.850.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS. H,T ;
- CC. THA;
- Sở Tư pháp;
- CQCSĐT L H;
- Phòng h sơ CAVL;
- Bị cáo; bị hại;
- UBND xã Thanh Quới, LH, VL;
- Nhà tạm giữ L H;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trí Trường

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN L H
TỈNH V L**

Số:39/202/QĐ-BSBA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

L H, ngày 26 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
BỔ SUNG BẢN ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN L H -TỈNH V L

Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/ HS-ST ngày 21/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện L H - tỉnh V L.

Xét cần bổ sung bản án do có sự nhầm lẫn trong khâu in ấn đối với bản án số 18/2022/ HS-ST ngày 21/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện L H.

Bị cáo H Thanh Trọng, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp Hoà Thạnh 2, xã Thạnh Quới, huyện L H, tỉnh V L.

QUYẾT ĐỊNH:

Bổ sung bản án số 18/2022/ HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L H như sau:

Tại dòng thứ 9 từ trên xuống trang 5 bản án ghi:

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu vũ khí bao nhựa màu đen dài khoảng 30cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2022

Nay bổ sung như sau:

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu huỷ vũ khí nhựa màu đen dài 30cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2022 giữa cơ quan thi hành án dân sự với cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L H.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS. H,T
- CC. THA H;
-Sở Tư pháp

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQCSĐT L H;
- Phòng h sơ CAVL;
- Bị cáo;
- UBND xã Phú Đức, LH, VL;
- Nhà tạm giữ L H;
- Lưu.

Phạm Trí Trường